

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2022/HNGĐ-ST

Ngày : 08/9/2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thường và ông Phan Văn Hoè

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk:* Ông Lê Thanh Niêm – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 68/2022/TLST-HNGĐ, ngày 12/4/2022 về việc “ Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2022/QĐST – HNGĐ ngày 19/8/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần Thị Thu T, sinh năm: 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn KK, KB, Đắk Lắk

- Bị đơn: Tô Mạnh C, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn KK, KB, Đắk Lắk

Hiện đang chấp hành án tại Đội 1, phân trại số 2, Trại giam ĐT, M’ Đ R, Đắk Lắk

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và các buổi làm việc tại Toà án cũng như tại phiên toà ngày hôm nay, chị Trần Thị Thu T trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh Tô Mạnh C tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2011, chúng tôi đã đăng ký kết hôn với nhau tại UBND thị trấn KK, KB, tỉnh Đắk Lắk

Nay, anh Tô mạnh C đi chấp hành án phạt tù đến nay đã 06 năm . xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên tôi đề nghị Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Tô Mạnh C

Về con chung: Tôi và anh Tô Mạnh C có 01 người con chung là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014.

Khi ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Tôi không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: Tôi tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/5/2022, anh Tô Mạnh C trình bày: Tôi và cô Trần Thị Thu T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn KK, KB, tỉnh Đắk Lắk. Nay cô Trần Thị Thu T có nguyện vọng ly hôn với tôi thì tôi cũng đồng ý ly hôn với cô Trần Thị Thu T.

Về con chung: Tôi và cô Trần Thị Thu T có 01 người con chung là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014. Khi ly hôn, tôi đồng ý giao con chung cho cô Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng .

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/8/2022, cháu Tô Hồng N trình bày: Khi cha mẹ cháu ly hôn, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng,

đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần Hội đồng xét xử không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tổng đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Qua lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Chị Trần Thị Thu T và anh Tô Mạnh C tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn KK, KB, Đắc Lắc vào năm 2011. Do vậy, hôn nhân giữa chị Trần Thị Thu T và anh Tô Mạnh C là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, anh Tô Mạnh C đi chấp hành án phạt tù thời gian lâu (đã 06 năm) nên tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trần Thị Thu T đối với anh Tô Mạnh C .

Đối với con chung: Chị Trần Thị Thu T và anh Tô Mạnh C có 01 người con chung là : Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014

Khi ly hôn, chị Trần Thị Thu T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014. Anh Tô Mạnh C cũng đồng ý giao con chung là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014 cho chị Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014 cũng có nguyện vọng được ở với mẹ khi cha mẹ cháu ly hôn.

Để đảm bảo quyền lợi của người con chưa thành niên. Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Tô Hồng N cho chị Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Chị Trần Thị Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết . Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày

và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền:* Chị Trần Thị Thu T yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn” với anh Tô Mạnh C . Mặc dù anh Tô Mạnh C hiện đang chấp hành án tại Đội 1, phân trại số 2, Trại giam ĐT, M’ Đ R, Đăk Lăk. Tuy nhiên, các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố A, thị trấn KK, KB, Đăk Lăk. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

- *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị Thu T và anh Tô Mạnh C tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn KK, KB, Đăk Lăk. Do vậy, hôn nhân giữa chị Trần Thị Thu T và anh Tô Mạnh C là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, anh Tô Mạnh C đi chấp hành án phạt tù thời gian lâu (đã 06 năm) nên tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trần Thị Thu T đối với anh Tô Mạnh C .

- *Về con chung:* Chị Trần Thị Thu T và anh Tô Mạnh C có 01 người con chung là : Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014

Khi ly hôn, chị Trần Thị Thu T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014. Anh Tô Mạnh C cũng đồng ý giao con chung là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014 cho chị Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014 cũng có nguyện vọng được ở với mẹ khi cha mẹ cháu ly hôn.

Để đảm bảo quyền lợi của người con chưa thành niên. Cần giao con chung là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014 cho chị Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung:* Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết . Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trần Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn

nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu T về việc xin ly hôn với anh Tô Mạnh C .

Giấy chứng nhận kết hôn số 68, ngày 01/12/2011 do Ủy ban nhân dân thị trấn Krông Kmar, Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk cấp cho chị Trần Thị Thu T và Tô Mạnh C hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[2] Về con chung: Giao con chung chưa thành niên là Tô Hồng N, sinh ngày 01/02/2014 cho chị Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng.

Người trực tiếp nuôi dưỡng con và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Thu T tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà chị Trần Thị Thu T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0013085 ngày 07/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H. Krông Bông;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND TT Krông Kmar;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA
(Đã ký)**

Trương Thị Huế